ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 396 /BC-UBND	*Kon Tum, ngày 17 tháng 11 năm 2024*

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới năm năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, Kỳ họp thứ 8.

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia.

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Thực hiện Thông báo số 61/TB-TTHĐND ngày 23 tháng 10 năm 2024 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về thông báo nội dung, thời gian tổ chức Kỳ họp thứ 8, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2024 (sau đây gọi tắt là Chương trình nông thôn mới) như sau[1]:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Về ban hành các văn bản pháp lý và văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình nông thôn mới

Căn cứ quy định tại các Nghị định, Quy định của Chính phủ[(2)], từ đầu năm 2024 đến nay, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tập trung chỉ đạo các sở, ngành thuộc tỉnh, các địa phương có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và

[1] Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 4090/SNN-NTM ngày 31 tháng 10 năm 2024 về việc tham mưu nội dung báo cáo tại Kỳ họp thứ 8 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII về kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024.

[2] Số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia và Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các văn bản pháp lý và quy định triển khai thực hiện Chương trình nông thôn mới năm 2024, cụ thể:

- Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành 04 Nghị quyết quy định về triển khai thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 - 2025[3].

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành các Quyết định, Chỉ thị, Chương trình, Kế hoạch và các văn bản để chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình, như: Chỉ thị về tăng cường lãnh đạo chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024, Kế hoạch thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh, Quyết định điều chỉnh quy định mức đạt chuẩn bộ tiêu chí xã nông thôn mới (NTM), xã NTM nâng cao, huyện NTM, Quyết định ban hành quy chế quản lý sản phẩm OCOP thuộc Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh; các Kế hoạch, văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình trong năm 2024[4].

- Các sở, ban ngành thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, theo thẩm quyền, chức năng nhiệm vụ được giao đã xây dựng các Chương trình, kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện trên địa bàn và theo lĩnh vực ngành; hướng dẫn tổ chức thực hiện Bộ tiêu chí nông thôn mới các cấp và tổ chức triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo theo mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

2. Công tác truyền thông về xây dựng nông thôn mới

Công tác tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới tiếp tục được chú trọng và phát huy hiệu quả, tạo sự lan tỏa mạnh mẽ phong trào *"Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới"*, từ đó đã có tác động tích cực đến nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức các cấp và người dân trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo chí thực hiện tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới và Chương trình OCOP, truyền tải các thông điệp về phát triển bền vững, phát huy tính đa giá trị của nông nghiệp, nông thôn, vai trò của cộng đồng và cán bộ cơ sở. Duy trì thực hiện các chuyên mục về xây dựng nông thôn mới, Chương trình mỗi xã một sản phẩm phát sóng định kỳ hàng tháng trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh. Thường xuyên cập nhật tin tức, kết quả, văn bản, quy

---

[3] Gồm các Nghị Quyết: số 64/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2023 về phê duyệt kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; số 63/NQ-HĐND ngày 26 tháng 9 năm 2024 về việc điều chỉnh kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022, năm 2023, năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; số 72/2023/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2023 Ban hành Quy định nội dung hỗ trợ dự án, kế hoạch liên kết theo chuỗi giá trị; mẫu hồ sơ, trình tự thủ tục, tiêu chí lựa chọn dự án, kế hoạch liên kết trong các ngành, nghề, lĩnh vực khác không thuộc lĩnh vực sản xuất nông nghiệp; nội dung hỗ trợ, trình tự, thủ tục, mẫu hồ sơ, tiêu chí lựa chọn dự án, phương án sản xuất cộng đồng trong thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; số 71/2023/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2023 quy định nội dung và mức hỗ trợ từ nguồn vốn sự nghiệp ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025 .

[4] Như: Kế hoạch số 1266/KH-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2024 về Truyền thông, tuyên truyền Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Kon Tum năm 2024; Kế hoạch số 718/KH-UBND ngày 02 tháng 3 năm 2024 về triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2024; ; Văn bản số 1997/UBND-NNTN ngày 29 tháng 6 năm 2023 về tập trung triển khai các giải pháp xây dựng nông thôn mới các tháng cuối năm 2023; Công văn số 3166/UBND-NNTN ngày 09 tháng 9 năm 2024 về tăng cường chỉ đạo và thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024; Công văn số 3709/UBND-NNTN ngày 15 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đẩy nhanh tiến độ phấn đấu hoàn thành các mục tiêu NTM năm 2024 và giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh...

định, hướng dẫn về xây dựng nông thôn mới trên Cổng thông tin điện tử của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh. Thông tin kịp thời đến các cơ quan thông tấn, báo chí, phóng viên về định hướng hoạt động truyền thông năm 2024 và giai đoạn 2021 - 2025 của Chương trình nông thôn mới.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình Truyền thông phục vụ Chương trình nông thôn mới năm 2024 để tổ chức triển khai thực hiện; ngay từ đầu năm đã chỉ đạo tổ chức phát động các hoạt động ra quân đầu năm xây dựng nông thôn mới, qua đó đã góp phần tạo khí thế sôi nổi về phong trào xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh; các ngành, các cấp đã tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân trong thực hiện phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới, gắn với cuộc vận động *"Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững";* Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị các cấp đã phát huy được vai trò, trách nhiệm trong công tác vận động các tầng lớp Nhân dân tham gia xây dựng nông thôn mới.

3. Công tác kiểm tra, giám sát thực hiện

Nhằm phát huy hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện, Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các ngành có liên quan ban hành Kế hoạch đánh giá, kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình năm 2024 trên địa bàn tỉnh, trên cơ sở đó tỉnh đã tổ chức đánh giá, kiểm tra và giám sát Chương trình định kỳ theo quy định, cụ thể:

- Thành lập các Đoàn kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia và tiến hành kiểm tra tình hình thực hiện tại 10/10 huyện, thành phố.

- Thường xuyên trực tiếp tổ chức kiểm tra, đánh giá thực hiện Chương trình tại các huyện, thành phố và các xã mục tiêu phấn đấu xây dựng nông thôn mới năm 2024, thôn điểm cấp tỉnh (thôn Làng Mới) về xây dựng thôn (làng) nông thôn mới.... Tổ chức các Hội nghị, cuộc họp nhằm đánh giá tình hình thực hiện và kịp thời chỉ đạo, có giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vứng mắc tại các địa phương.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh) đã phối hợp với các sở, ngành có liên quan tổ chức giám sát kết quả thực hiện Chương trình năm 2024; thường xuyên phối hợp với các huyện, thành phố để kịp thời cập nhật tiến độ, kết quả triển khai thực hiện Chương trình theo định kỳ *(hàng tháng, hàng quý)* và đột xuất theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia, Ủy ban nhân dân tỉnh và của Trung ương; kịp thời hỗ trợ, giải đáp các vướng mắc các địa phương trong quá trình triển khai Chương trình giai đoạn 2021-2025 và năm 2024, đặc biệt là công tác phân bổ kế hoạch vốn ngân sách Trung ương được giao.

- Các sở, ngành liên quan được giao phụ trách các nội dung, tiêu chí chuyên ngành đã chủ động phối hợp với các địa phương trong hỗ trợ, hướng dẫn và kiểm tra giám sát thực hiện các nội dung, tiêu chí có liên quan, kịp thời có giải pháp tháo gỡ khó khăn cho địa phương trong quá trình thực hiện; đã gắn nội dung kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện Chương trình với khảo sát, thẩm định tại cấp xã đạt chuẩn nông thôn mới. Qua đó, đã phát hiện được nhiều cách làm hay, mô hình hiệu quả, sáng tạo trong xây dựng nông thôn mới ở cơ sở; cũng như kịp thời điều chỉnh những cách làm chưa đúng, chưa hiệu quả để đảm bảo thực hiện đúng định hướng chỉ đạo của tỉnh và các quy định của pháp luật.

- Các huyện, thành phố đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Chương trình trên địa bàn đảm bảo theo mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra, thường xuyên kiểm tra, giám sát và hỗ trợ các xã trong triển khai thực hiện Chương trình, kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn và có các giải pháp chỉ đạo để triển khai thực hiện.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU PHẤN ĐẤU NĂM 2024

1. Kết quả đạt chuẩn nông thôn mới

Đến nay, toàn tỉnh đã có 48 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới (*trong đó có 08 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu)*, 28 thôn đạt chuẩn khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu và 83 thôn *(làng)* vùng đồng bào dân tộc thiểu số đạt chuẩn nông thôn mới *(trong đó có 48 thôn thuộc diện thôn thực hiện điểm các cấp)*; chưa có huyện đạt chuẩn huyện nông thôn mới, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Số tiêu chí xã nông thôn mới đạt chuẩn bình quân/xã là 16,27 tiêu chí.

Dự kiến đến cuối năm 2024, toàn tỉnh có 53 xã đạt chuẩn xã nông thôn mới *(tăng 05 xã so với năm 2023)*, 10 xã nông thôn mới nâng cao *(tăng 2 xã so với năm 2023),* 04 xã nông thôn mới kiểu mẫu *(tăng 02 xã so với năm 2023).*

Chi tiết kết quả thực hiện 19 tiêu chí xã nông thôn mới trên địa bàn tỉnh như sau:

Qua rà soát, đến nay có 4/19 tiêu chí cơ bản đã có 100% số xã đạt chuẩn *(như tiêu chí số 3 về thủy lợi và phòng chống thiên tai, số 4 về điện, số 7 về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn và số 16 về Văn hóa)*, có một số tiêu chí có tỷ lệ xã đạt chuẩn tương đối cao *(như tiêu chí số 2 về Giao thông, số 8 về Thông tin và Truyền thông, số 19 về Quốc phòng và an ninh),* một số tiêu chí có tỷ lệ xã đạt chuẩn tương đối thấp *(như số 1 về Quy hoạch, số 10 về thu nhập, số 11 về nghèo đa chiều)*, cụ thể:

(1) Tiêu chí số 1 về quy hoạch: Về cơ bản tất cả các xã đã có đồ án quy hoạch chung về xây dựng nông thôn mới cho giai đoạn 2010 - 2020; tuy nhiên, đến nay hầu hết đồ án quy hoạch của các xã đã hết hiệu lực, trong khi hiện nay chưa thể tổ chức lập đồ án quy hoạch nông thôn mới cho giai đoạn 2021-2025 *(nguyên nhân do quy hoạch vùng cấp huyện chưa được thực hiện nên không có cơ sở lập quy hoạch cấp xã)*.

(2) Tiêu chí số 2 về giao thông: Có 81/85 xã đạt chuẩn, còn 04 xã chưa đạt chuẩn, gồm các huyện: Đăk Glei 02 xã, Sa Thầy 01 xã, Tu Mơ Rông 01 xã.

(3) Tiêu chí số 3 về thuỷ lợi và phòng chống thiên tai: có 85/85 xã đạt *(chiếm 100% số xã).*

(4) Tiêu chí số 4 về điện: có 85/85 xã đạt *(chiếm 100% số xã).*

(5) Tiêu chí số 5 về trường học: Có 70/85 xã đạt chuẩn, còn 15 xã chưa đạt chuẩn, gồm các huyện: Đăk Glei 07 xã, Sa Thầy 05 xã, Đăk Hà 01 xã, Tu Mơ Rông 02 xã.

(6) Tiêu chí số 6 về cơ sở vật chất văn hóa: Có 74/85 xã đạt chuẩn, còn 11 xã chưa đạt chuẩn, gồm các huyện: Sa Thầy 01 xã, Kon Plông 01 xã, Tu Mơ Rông 09 xã.

(7) Tiêu chí số 7 về Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn: có 85/85 xã đạt (chiếm 100% số xã).

(**8) Tiêu chí số 8 về Thông tin và truyền thông:** Có 83/85 xã đạt chuẩn. còn 02 xã chưa đạt chuẩn, gồm: huyện Đăk Glei 01 xã và huyện Đăk Tô 01 xã.

(9) Tiêu chí số 9 về nhà ở dân cư: Có 68/85 xã đạt chuẩn, còn 17 xã chưa đạt chuẩn, gồm các huyện: Đăk Glei 05 xã, Sa Thầy 05 xã, Kon Rẫy 02 xã, Kon Plông 02 xã, Đăk Tô 03 xã.

(10) Tiêu chí số 10 về thu nhập: Có 54/85 xã đạt chuẩn, còn 31 xã chưa đạt chuẩn, gồm các huyện: Đăk Glei 07 xã, Sa Thầy 03 xã, Kon Rẫy 02 xã, Kon Plông 04 xã, Đăk Tô 04 xã, Tu Mơ Rông 11 xã.

(11) Tiêu chí số 11 về hộ nghèo: Có 53/85 xã đạt chuẩn, còn 32 xã chưa đạt chuẩn, gồm các huyện: Đăk Glei 06 xã, Sa Thầy 04 xã, Kon Rẫy 02 xã, Kon Plông 03 xã, Đăk Tô 05 xã, Đăk Hà 01 xã, Tu Mơ Rông 11 xã.

(12) Tiêu chí số 12 về Lao động: Có 69/85 xã đạt, còn 16 xã chưa đạt chuẩn, gồm các huyện: Đăk Glei 05 xã, Kon Plông 01 xã, Đăk Tô 01 xã, Tu Mơ Rông 09 xã.

(13) Tiêu chí số 13 về tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn: Có 73/85 xã đạt chuẩn, còn 12 xã chưa đạt chuẩn, gồm các huyện: Đăk Glei 05 xã; Sa Thầy 01 xã, Kon Plông 03 xã, Tu Mơ Rông 03 xã.

(14) Tiêu chí số 14 về giáo dục và đào tạo: Có 78/85 xã đạt chuẩn, còn 07 xã chưa đạt chuẩn, gồm các huyện: Tu Mơ Rông 07 xã.

(15) Tiêu chí số 15 về y tế: Có 68/85 xã đạt chuẩn, còn 17 xã chưa đạt chuẩn, gồm các huyện: Đăk Glei 04 xã, Kon Plông 02 xã, Đăk Tô 03 xã, Tu Mơ 08 xã.

(16) Tiêu chí số 16 về Văn hóa: Có 85/85 xã đạt chuẩn.

(17) Tiêu chí số 17 về môi trường và an toàn thực phẩm: Có 70/85 xã đạt chuẩn, còn 15 xã chưa đạt chuẩn, gồm các huyện: Đăk Glei 07 xã, Sa Thầy 05 xã, Kon Plông 02 xã, Đăk Tô 01 xã.

(18) Tiêu chí số 18 về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật: Có 66/85 xã đạt chuẩn, còn 19 xã chưa đạt chuẩn, gồm các huyện: Đăk Glei 05 xã, Kon Plông 02 xã, Đăk Tô 01 xã, Đăk Hà 01 xã, và Tu Mơ Rông 10 xã.

(19) Tiêu chí số 19 về quốc phòng và an ninh: Có 82/85 xã đạt chuẩn, còn 03 xã chưa đạt chuẩn, gồm: Đăk Glei 01 xã, Tu Mơ Rông 02 xã.

(Chi tiết theo Phụ lục số 01 kèm theo)

2. Kết quả thực hiện các xã mục tiêu năm 2024

a) Xã nông thôn mới:

- Mục tiêu phấn đấu năm 2024: Có thêm 05 xã nông thôn mới, nâng tổng số xã đạt chuẩn lên 53 xã.

- Kết quả thực hiện: Đến nay chưa có xã nào đạt chuẩn; dự kiến đến cuối năm 2024 sẽ có thêm 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới, nâng tổng số xã đạt chuẩn lên 53 xã và hoàn thành chỉ tiêu đề ra *(các xã dự kiến đạt chuẩn gồm: xã Đăk Long - huyện Đăk Hà, xã Măng Bút - huyện Kon Plông, xã Ia Tơi - huyện Ia H'Drai, xã Hơ Moong - huyện Sa Thầy và xã Đăk Choong - huyện Đăk Glei)*.

b) Xã nông thôn mới nâng cao:

- Mục tiêu phấn đấu năm 2024: Có thêm 02 xã nông thôn mới nâng cao, nâng tổng số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao lên 10 xã.

- Kết quả thực hiện: Đến nay chưa có xã nào đạt chuẩn; dự kiến đến cuối năm 2024 sẽ có thêm 02 xã đạt chuẩn, nâng tổng số xã đạt chuẩn lên 10 xã và hoàn thành chỉ tiêu đề ra *(dự kiến gồm: Xã Đăk Ngọk - Đăk Hà, xã Ia Dom - Ia H'Drai).*

c) Xã nông thôn mới kiểu mẫu:

- Mục tiêu phấn đấu năm 2024 có thêm 01 xã nông thôn mới kiểu mẫu, nâng tổng số xã nông thôn mới kiểu mẫu lên 04 xã.

- Kết quả thực hiện: Đến nay chưa có xã nào đạt chuẩn; dự kiến đến cuối năm 2024 sẽ có thêm 02 xã đạt chuẩn, nâng tổng số xã nông thôn mới kiểu mẫu lên 04 xã và hoàn thành chỉ tiêu đề ra *(dự kiến 02 xã năm 2024 là: xã Sa Nhơn - Sa Thầy và xã Đăk Mar - huyện Đăk Hà).*

d) Huyện nông thôn mới:

- Mục tiêu phấn đấu năm 2024 toàn tỉnh có 01 huyện đạt chuẩn huyện nông thôn mới (huyện Ngọc Hồi).

- Kết quả thực hiện: Đến nay huyện Ngọc Hồi đã cơ bản đạt chuẩn các tiêu chí huyện nông thôn mới và đang triển khai hoàn thiện hồ sơ đánh giá đạt chuẩn để trình tỉnh xem xét thẩm tra. Dự kiến đến cuối năm sẽ hoàn thành và trình Trung ương thẩm định, đánh giá, công nhận để hoàn thành chỉ tiêu được giao.

đ) Xây dựng Thôn (làng) nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số:

- Mục tiêu phấn đấu đến cuối năm 2024 có từ 100 thôn (làng) được công nhận đạt chuẩn thôn nông thôn mới theo bộ tiêu chí.

- Kết quả, đến nay toàn tỉnh có 83 thôn (làng) vùng đồng bào dân tộc thiểu số đạt chuẩn thôn nông thôn mới (*Huyện Ia H'Drai: 20 thôn, huyện Sa Thầy: 16 thôn, huyện Đăk Hà: 18 thôn, huyện Kon Rẫy: 10 thôn, thành phố Kon Tum: 5 thôn; huyện Ngọc Hồi: 7 thôn; huyện Kon Plông: 07 thôn*); trong đó:

- **Đối với 95 thôn (làng) vùng đồng bào dân tộc thiểu số thực hiện điểm xây dựng thôn NTM giai đoạn 2022 - 2023**: Đã có 59/95 thôn cơ bản đạt chuẩn 10/10 tiêu chí *(trong đó: có 48 thôn đã được công nhận đạt chuẩn[5] và 11 thôn đạt chuẩn 10/10 tiêu chí đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định);* 36 thôn đạt chuẩn từ 6 đến 9 tiêu chí ; số tiêu chí đạt chuẩn bình quân/thôn là 9,47 tiêu chí.

- **Đối với thôn Làng Mới, xã Mường Hoong, huyện Đăk Glei** (thôn điểm cấp tỉnh), đến nay đã có 10/10 tiêu chí, xã đang hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định theo quy định.

Dự kiến đến cuối năm 2024, toàn tỉnh có 100 thôn (làng) được công nhận đạt chuẩn thôn nông thôn mới theo Bộ tiêu chí và hoàn thành chỉ tiêu đề ra.

(Chi tiết theo Phụ lục 02, 03 kèm theo)

đ) Về thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm

- Mục tiêu phấn đấu năm 2021 toàn tỉnh có thêm 01 sản phẩm OCOP đạt 5 sao (sản phẩm cấp quốc gia), nâng tổng số sản phẩm OCOP đạt 5 sao lên 02 sản phẩm.

- Kết quả thực hiện đến nay: Toàn tỉnh đã có 249 sản phẩm, gồm: 01 sản phẩm 5 sao, 27 sản phẩm 4 sao (trong đó có 08 sản phẩm tiềm năng 5 sao đang đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT đánh giá), 221 sản phẩm 3 sao.

- Ước thực hiện năm 2024 là 01 sản phẩm đạt 5 sao *(nếu được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức đánh giá 08 sản phẩm tỉnh đang đề nghị)* và đạt mục tiêu đề ra.

3. Tình hình phân bổ, thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn năm 2024

a) Kế hoạch vốn: Tổng kế hoạch vốn ngân sách Trung ương phân bổ thực hiện Chương trình năm 2023 là 206.292 triệu đồng (*trong đó: năm 2022 kéo dài sang năm 2023 là 67.962 triệu đồng và năm 2023 là 138.330 triệu đồng*). Trong đó:

- Vốn đầu tư phát triển: 155.210 triệu đồng (*trong đó: năm 2022 kéo dài sang năm 2023 là 51.080 triệu đồng và năm 2023 là 104.130 triệu đồng*).

- Vốn sự nghiệp: 51.082 triệu đồng (*trong đó: năm 2022 kéo dài sang năm 2023 là 16.882 triệu đồng và năm 2023 là 34.200 triệu đồng*).

b) Kết quả thực hiện và giải ngân:

- **Kế hoạch giao**: Tổng kế hoạch vốn ngân sách Trung ương phân bổ thực hiện Chương trình 2024 là 236.333 triệu đồng, trong đó: Vốn trong nước 179,474 tỷ đồng; vốn nước ngoài 56,859 tỷ đồng.

---

[5] Huyện Ia H'Drai 4 thôn và huyện Sa Thầy 10 thôn, huyện Đăk Hà 10 thôn, huyện Kon Rẫy 05 thôn, thành phố Kon Tum 07 thôn và huyện Ngọc Hồi 07 thôn; huyện Kon Plông 06 thôn.

+ Vốn năm 2023 kéo dài thực hiện trong năm 2024 là 75.803 triệu đồng; *trong đó: vốn ĐTPT là 60.851 triệu đồng (vốn trong nước 29.267 triệu đồng, vốn nước ngoài 31.584 triệu đồng), vốn sự nghiệp là 14.952 triệu đồng.*

+ Vốn thuộc kế hoạch năm 2024 là 160.530 triệu đồng; *trong đó: vốn ĐTPT là 128.435 triệu đồng (vốn trong nước 103.160 trđ, vốn nước ngoài 25.275 trđ), vốn sự nghiệp là 32.095 triệu đồng.*

- Kết quả thực hiện và giải ngân đến 30 tháng 10 năm 2024 (vốn trong nước): 89,83 tỷ đồng, đạt 50,05% so với kế hoạch giao, trong đó:

+ Vốn đầu tư phát triển: Giải ngân 68,69 tỷ đồng, đạt 51,04% so với kế hoạch.

+ Vốn sự nghiệp: Giải ngân 21,14 tỷ đồng, đạt 45% so với kế hoạch.

- Ước thực hiện đến cuối năm 2024 đạt khoảng 95% kế hoạch.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những mặt đạt được

Chương trình nông thôn mới đã tiếp tục được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, phối hợp của các cấp, các ngành trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện, do đó kết quả thực hiện Chương trình đã đạt được một số kết quả nhất định, cụ thể: Hệ thống cơ chế chính sách, hướng dẫn thực hiện Chương trình đã cơ bản được ban hành đầy đủ và đảm bảo theo quy định; đã kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc của các địa phương; các tiêu chí nông thôn mới đã được tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng, một số tiêu chí có tỷ lệ xã đạt chuẩn tương đối cao *(như: Tiêu chí số 3 về thủy lợi và phòng chống thiên tai, tiêu chí số 4 về điện, tiêu chí số 7 về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn, số 16 về Văn hóa...)*, tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới được thực hiện đảm bảo theo mục tiêu đề ra.

- Xây dựng thôn (làng) nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số đạt kết quả khả quan, với 82 thôn (làng) được công nhận đạt chuẩn thôn nông thôn mới, đây là cơ sở quan trọng góp phần thực hiện xây dựng xã nông thôn mới đạt kết quả cao và thực chất.

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã kịp thời ban hành Chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện Chương trình theo mục tiêu năm 2024 trên địa bàn để triển khai thực hiện; ban hành quyết định điều chỉnh quy định mức đạt chuẩn bộ tiêu chí xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, huyện nông thôn mới cho phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương và đảm bảo theo quy định của trung ương; các sở, ban ngành đã tích cực hướng dẫn, phối hợp và hỗ trợ các địa phương trong quá trình thực hiện các tiêu chí nông thôn mới.

- Việc tiếp tục triển khai đồng bộ các Chương trình mục tiêu quốc gia đã tạo điều kiện cho các địa phương chủ động lồng ghép thực hiện các nguồn lực để thực hiện Chương trình đạt kết quả cao.

2. Những khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

a) Khó khăn, hạn chế

- Mặc dù thời gian thực hiện Chương trình đã bước sang thực hiện năm thứ tư của giai đoạn 2021 - 2025, tuy nhiên đến nay một số cơ chế, hướng dẫn thực hiện của các Bộ ngành Trung ương về triển khai thực hiện vẫn còn chưa kịp thời và chưa đồng bộ, dẫn đến khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình *(như hướng dẫn thực hiện các mô hình thí điểm trong xây dựng nông thôn mới, Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính còn một số bất cập nhưng chưa được điều chỉnh*[6]*; một số Bộ, ngành chưa hướng dẫn thực hiện các nội dung Chương trình và tiêu chí nông thôn mới sau khi điều chỉnh lại tiêu chí...)*.

- Hầu hết các xã của tỉnh còn lại chưa đạt chuẩn xã nông thôn mới là những xã đặc biệt khó khăn, với gần 100% dân số là người đồng bào dân tộc thiểu số, có điều kiện sinh hoạt và sản xuất rất khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo cao, thu nhập thấp; trong khi đối với xã thuộc khu vực III, khu vực II quy định tại Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 sau khi được công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới thì sẽ là xã khu vực I và thôi hưởng các chính sách an sinh xã hội gây khó khăn cho các địa phương và phần nào ảnh hưởng đến tâm lý người dân trong việc phấn đấu xây dựng nông thôn mới.

- Kết quả xây dựng nông thôn mới tại một số địa phương còn chậm và khó khăn *(huyện Tu Mơ Rông đến nay vẫn chưa có xã nông thôn mới, huyện Đăk Tô từ đầu nhiệm kỳ đến nay vẫn chưa có xã nào được công nhận xã NTM)*[(7)]*;* một số xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới theo bộ tiêu chí cũ nhưng hiện nay Chính phủ ban hành bộ tiêu chí mới có nhiều chỉ tiêu cao, nên không giữ vững và duy trì đạt chuẩn 19/19 tiêu chí[(8)].

- Đến nay, trên cả nước, tỉnh Kon Tum là một trong hai tỉnh là chưa có đơn vị cấp huyện đạt chuẩn huyện NTM hoặc hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; thuộc nhóm các tỉnh (trong 12 tỉnh) có huyện trắng xã NTM (*huyện Tu Mơ Rông)*;

- Việc huy động nguồn lực xây dựng nông thôn mới còn gặp nhiều khó khăn *(chủ yếu là ngân sách trung ương, trong khi đó việc bố trí vốn ngân sách địa phương và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác còn hạn chế*); Trung ương quy định tỷ lệ đối ứng ngân sách địa phương trong xây dựng nông thôn mới theo tỷ lệ 1:1 so với vốn ngân sách trung ương giao hằng năm là quá cao, dẫn đến không bố trí vốn đối ứng đảm bảo theo quy định *(trong khi các trương trình mục tiêu quốc gia còn lại chỉ có 10%)*.

---

[6] Theo quy định tại Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính còn một số bất cập, dẫn đến khó thực hiện, cụ thể như: tại khoản 12 Điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC qui định về chi NSTW thực hiện dự án, kế hoạch, phương án, mô hình; qua đó Thông tư chỉ quy định mức hỗ trợ tại các huyện mà không quy định hỗ trợ thực hiện tại thành phố, thị xã; đồng thời quy định mức hỗ trợ tại huyện miền núi là không quá 70% và các huyện còn lại không quá 50% là không phù hợp vì thực tế các huyện vùng cao có điều kiện khó khăn hơn.

[7] Trong giai đoạn 2021 - 2024 huyện Đăk Tô được tỉnh giao phấn đấu có 03 xã NTM *(năm 2022 có 01 xã, năm 2023 có 01 xã và năm 2024 có 01 xã)*, tuy nhiên, đến nay huyện vẫn chưa có xã nào đạt chuẩn.

[8] Toàn tỉnh có 25/48 xã không đảm bảo duy trì đạt chuẩn 19/19 tiêu chí *(huyện Đăk Glei 3/3 xã, thành phố Kon Tum 11/11 xã; huyện Sa Thầy 02/05 xã, huyện Kon Rẫy 02/04 xã, huyện Kon Plông 03/04 xã, huyện Đăk Tô 03/03 xã, huyện Đăk Hà 01/09 xã).*

- Đối với xây dựng thôn (làng) nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số: Kết quả triển khai thực hiện trên địa bàn một số địa phương vẫn còn chậm, nhiều thôn (làng) thuộc diện chỉ đạo điểm các cấp nhưng đến nay vẫn chưa đạt chuẩn; cá biệt đến nay vẫn còn 02 huyện *(Tu Mơ Rông và Đăk Tô)* chưa có thôn (làng) nào được công nhận đạt chuẩn; tại các địa phương này, các thôn điểm mới cơ bản đạt từ 5 đến 8 tiêu chí, nên rất khó hoàn thành mục tiêu trong năm 2024.

b) Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan

+ Do một số cơ chế chính sách quy định, hướng dẫn thực hiện Chương trình giai đoạn 2021 - 2025 chưa được kịp thời và rõ ràng, dẫn đến khó khăn trong công tác áp dụng và tổ chức thực hiện.

+ Hầu hết các xã chưa đạt chuẩn nông thôn mới đều là những xã khu vực III (xã đặc biệt khó khăn), với điều kiện về kinh tế - xã hội và đời sống người dân còn quá khó khăn; điều kiện, địa hình phức tạp, khó triển khai thực hiện đạt chuẩn các tiêu chí trong thời gian ngắn.

- Nguyên nhân chủ quan

+ Công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới ở một số địa phương còn chưa cao, chưa có nhiều mô hình tiêu biểu, cách làm hay hoặc cá nhân điển hình trong xây dựng nông thôn mới.

+ Với đặc thù tập quán sinh sống vùng đồng bào dân tộc thiểu số, nơi ở không theo quy hoạch, không tập trung... dẫn đến khó khăn trong việc đầu tư xây dựng khu dân cư đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp; còn một số người dân chưa thật sự quan tâm đến vấn đề môi trường và xử lý môi trường (*thu gom, xử lý rác thải, nước thải sinh hoạt....)*.

+ Các địa phương chưa có các giải pháp thiết thực để huy động, tăng cường nguồn lực đầu tư cho Chương trình (*chủ yếu vẫn phụ thuộc vào ngân sách Trung ương)*.

+ Một số địa phương, nhất là cấp xã chưa thật sự vào cuộc một cách quyết liệt, chỉ đạo còn chung chung, chưa phát huy sức mạnh của tập thể, hệ thống chính trị để vận động Nhân dân chung sức xây dựng NTM; đặc biệt là có tâm lý chưa muốn xã đạt chuẩn nông thôn mới vì lo sợ ảnh hưởng đến chế độ hỗ trợ của nhà nước.

IV. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NĂM 2025

1. Mục tiêu

Năm 2025, toàn tỉnh phấn đấu có thêm 07 xã nông thôn mới[9], nâng tổng số xã đạt chuẩn nông thôn mới toàn tỉnh lên 60 xã, có thêm 05 xã nông thôn mới

[9] xã Hiếu - huyện Kon Plông; xã Đăk Xốp - huyện Đăk Glei; xã Đăk Pne và xã Đăk Kôi - huyện Kon Rẫy; xã Ngọc Lây và xã Đăk Rơ Ông - huyện Tu Mơ Rông, xã Đăk Trăm – huyện Đăk Tô; ngoài ra tiếp tục phấn đấu các xã thuộc kế hoạch các năm trước nhưng chưa hoàn thành mục tiêu.

nâng cao[10], có thêm 01 xã nông thôn mới kiểu mẫu (xã Đăk Kan - huyện Ngọc Hồi) và có thêm 03 huyện (Kon Rẫy, Đăk Hà và Ia H'Drai) đạt chuẩn huyện nông thôn mới; thành phố Kon Tum hoàn thành nhiệm vụ nông thôn mới.

2. Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa cơ quan chủ trì chương trình và các địa phương trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện chương trình.

- Kịp thời có giải pháp xử lý, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhằm đảm bảo thực hiện nguồn vốn đúng quy định, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, sớm phát huy hiệu quả sử dụng nguồn vốn được giao.

- Phát huy vai trò chủ thể của cộng đồng dân cư tham gia vào quá trình lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và giám sát việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia. Bảo đảm tính công khai, minh bạch, công bằng đúng quy định pháp luật trong quản lý, tổ chức triển khai thực hiện chương trình mục tiêu.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền với nhiều hình thức đa dạng, phù hợp với đối tượng, địa bàn để người dân nắm bắt kịp thời về ý nghĩa, mục đích, sự cần thiết của từng Chương trình. Vận động người dân tích cực tham gia đóng góp vào việc thực hiện Chương trình, dự án và tham gia giám sát việc quản lý, sử dụng các công trình đầu tư một cách có hiệu quả.

- Chủ động bố trí nguồn lực từ ngân sách địa phương (cấp tỉnh, huyện, xã); huy động tối đa các nguồn lực đầu tư từ cộng đồng doanh nghiệp, tài trợ của các nhà hảo tâm trong và ngoài nước, đặc biệt là sự tham gia đóng góp của người dân. Tiếp tục thực hiện lồng ghép các chương trình, dự án hiệu quả để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn đáp ứng nhu cầu phát triển của địa phương. Sử dụng các nguồn vốn đầu tư đảm bảo đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả. Quan tâm bố trí kinh phí, huy động nguồn lực cho các xã đã đạt chuẩn duy trì các tiêu chí đã đạt hoặc còn nợ tiêu chí.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc sử dụng các nguồn vốn; triển khai các nhiệm vụ kế hoạch thực hiện Chương trình năm 2024 ngay từ những tháng đầu năm, không để tình trạng giải ngân chậm và không giải ngân hết vốn theo kế hoạch giao.

V. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

Để tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh đạt kết quả cao, Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị một số nội dung sau:

1. Kiến nghị với Trung ương

- Đề nghị Chính phủ có cơ chế linh động trong việc quy định ngân sách địa phương đối ứng thực hiện Chương trình, nên quy định tỷ lệ đối ứng tối thiểu 10%

[10] Xã Pờ Y - huyện Ngọc Hồi; xã Đăk Pék - huyện Đăk Glei và xã Đoàn Kết, xã Hòa Bình - TP Kon Tum; xã Diên Bình - huyện Đăk Tô.

bằng với tỷ lệ đối ứng của 02 Chương trình mục tiêu quốc gia còn lại (*việc quy định đối ứng theo tỷ lệ 1:1 hiện nay là quá cao, dẫn đến địa phương khó khăn trong việc phân bổ ngân sách);* có cơ chế đặc thù hỗ trợ các xã đặc biệt khó khăn (xã khu vực III) có số tiêu chí đạt chuẩn dưới 15 tiêu chí để hỗ trợ sớm hoàn thành mục tiêu đến năm 2025 không còn xã dưới 15 tiêu chí *(hiện nay các xã đặc biệt khó khăn không được bố trí vốn của Chương trình mà đang thực hiện lồng ghép các Chương trình mục tiêu quốc gia còn lại);* đối với các mô hình thí điểm thuộc các Chương trình chuyên đề cần bố trí kinh phí riêng cho từng mô hình *(bao gồm cả vốn sự nghiệp và vốn đầu tư).*

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, sớm ban hành các cuốn Sổ tay về hướng dẫn thực hiện các mô hình thí điểm thuộc các Chương trình chuyên đề để địa phương tham khảo thực hiện, trong đó hướng dẫn cụ thể về quy trình thực hiện, nguồn lực thực hiện...

- Bộ Tài chính sớm điều chính bổ sung Thông tư 55/2022/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính để địa phương có cơ sở triển khai thực hiện, đặc biệt là quy định lại nội dung quy định mức hỗ trợ từ ngân sách Trung ương thực hiện các mô hình, dự án quy định tại khoản 12 Điều 4 Thông tư như đã đề cập khó khăn, vướng mắc đã nêu.

2. Báo cáo và đề nghị Tỉnh ủy chỉ đạo các cấp ủy, chính quyền nhất là cấp huyện, xã; các ngành, các cấp nâng cao vai trò trách nhiệm của đơn vị, địa phương *(đặc biệt là vai trò trách nhiệm người đứng đầu)* trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; gắn trách nhiệm với hoàn thành mục tiêu của Chương trình hàng năm được giao.

3. Các ngành, các cấp tăng cường công tác tuyên truyền, truyền thông trong xây dựng nông thôn mới, đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua *"Kon Tum chung sức xây dựng nông thôn mới"*gắn với thực hiện phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng Nông thôn mới, đô thị văn minh"* và cuộc vận động *"Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững"*một cách hiệu quả, thiết thực.

4. Chính quyền các cấp chủ động cân đối, bố trí và lồng ghép các nguồn lực trên địa bàn để tập trung đầu tư theo mục tiêu của Chương trình đảm bảo theo quy định, đặc biệt là bố trí vốn đối ứng ngân sách địa phương, lồng ghép các Chương trình mục tiêu quốc gia.

5. Các huyện, thành phố cần quan tâm hơn nữa đến việc chỉ đạo và tổ chức thực hiện duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới, các xã đã được công nhận đạt chuẩn phải đảm bảo duy trì đạt chuẩn 19/19 tiêu chí và hoàn thành các chỉ tiêu về xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu, huyện nông thôn mới và thành phố Kon Tum hoàn thành nhiệm vụ nông thôn mới do Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm và cả giai đoạn 2021 - 2025.

6. Các địa phương cần nâng cao vai trò trách nhiệm và tập trung các giải pháp để thực hiện hoàn thành mục tiêu năm 2024 và giai đoạn 2022 - 2025 về

xây dựng thôn (làng) nông thôn mới theo Chỉ thị 12-CT/TU ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy *(cần xác định quan điểm đây là nhiệm vụ chính trị, góp phần quan trọng trong thực hiện xây dựng xã nông thôn mới đạt hiệu quả cao)*; đối với các địa phương dự kiến khó khăn trong thực hiện hoàn thành mục tiêu trong năm 2024 *(huyện Tu Mơ Rông và huyện Đăk Tô), cần* chỉ đạo rà soát lại thực trạng các thôn điểm để tập trung chỉ đạo quyết tâm xây dựng hoàn thành đảm bảo đúng theo kế hoạch, mục tiêu đề ra.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc xây dựng nông thôn mới năm 2024 trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, Kỳ họp thứ 8 xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (thay B/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (B/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, KTTH, NNTN.NTLA.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Nguyễn Hữu Tháp